

Số: 15/QĐ-CKTC

Hải Quang, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai giao bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025
Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết
tật năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90 /2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước số 665/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND xã Hải Quang về việc giao bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025 - Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, tiền ăn trưa trẻ mẫu giáo, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025

Xét đề nghị của bộ phận tài chính Trường THCS Hải Tây

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025 - Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025 của trường THCS Hải Tây (có biểu mẫu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài chính, công đoàn và các phòng ban liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp
- Tổ chức cấp trên
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc
- Lưu :VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đỗ Thanh Kiêm

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai giao bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025
Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết
tật năm học 2024-2025**

I. Thời gian: vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2025

II. Địa điểm: Tại văn phòng trường THCS Hải Tây

III. Thành phần:

- | | |
|----------------------------|-------------------------|
| 1. Đ/c Đỗ Thanh Kiểm | – Hiệu trưởng |
| 2. Đ/c Phạm Văn Vinh | – TPT Đội |
| 3. Đ/c Hoàng Thị Thùy Dung | – Kế toán |
| 4. Đ/c Nguyễn Thị Vân | – Thủ quỹ |
| 5. Đ/c Phạm Văn Tài | – TB Thanh tra nhân dân |
| 6. Đ/C Lã Thị Bích | – Thư ký hội đồng |

IV. Nội dung:

1. Ông Đỗ Thanh Kiểm - Hiệu trưởng THCS Hải Tây thông qua thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018, hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2. Thông báo nội dung công khai.

- Công khai giao bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025 - Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ CPHT, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025 của trường THCS Hải Tây

3. Hình thức công khai

- Thông báo trước hội đồng sư phạm

- Thực hiện niêm yết tại văn phòng trường THCS Hải Tây

- Công khai trên trang Web trường: thcs Haitay.edu.vn

4. Thời gian niêm yết

Thời gian niêm yết bắt đầu từ 9 giờ 00 phút ngày 03/10/2025 và sẽ kết thúc việc vào hồi 9 giờ 00 phút 03/01/2026 (90 ngày liên tục).

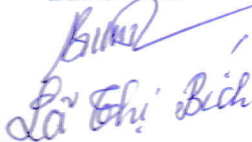
Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 90 ngày liên tục theo đúng thời gian quy định, kết thúc niêm yết sẽ lập biên bản kết thúc việc niêm yết.

5. Yêu cầu:

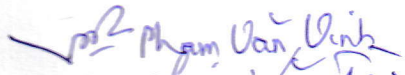


Mọi cán bộ, giáo viên, công nhân viên xem bảng niêm yết các nội dung công khai nếu có điều gì thắc mắc sẽ phản ánh về Ban thanh tra nhân dân hoặc Chủ tài khoản trường THCS Hải Tây.

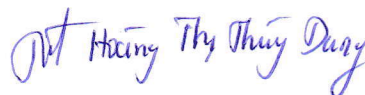
Biên bản thông qua trước Hội đồng sư phạm hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%.

THƯ KÝ


Lã Thị Bích

CÁC THÀNH VIÊN


Phạm Văn Vinh

Phạm Văn Tài

Nguyễn Thị Vân


Hoàng Thị Thùy Dung



**HIỆU TRƯỞNG
ĐỖ THANH KIỂM**

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Hải Tây

Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 665/QĐ-PGDĐT ngày 02/10/2025 của UBND xã Hải Quang)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15.085.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15.085.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15.085.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

Hải Quang, ngày 03 tháng 10 năm 2025

KÊ TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Thị Thùy Dung

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu ghi rõ họ tên)



Đỗ Thanh Kiểm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025
Kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa trẻ mẫu
giáo, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025
cho các trường Mầm non, Tiểu học, THCS**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật Kiểm toán độc
lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý
thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành
chính 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/8/2025 của Hội đồng nhân
dân xã Hải Quang về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa
bàn; phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Hải Quang năm 2025 sau
sắp xếp;*

*Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân
dân xã Hải Quang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn
xã Hải Quang năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-PGDĐT ngày 03/6/2025 của Phòng Giáo
dục và Đào tạo huyện Hải Hậu về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm
2025 kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa trẻ mẫu giáo,
chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025 cho các
trường Mầm non, Tiểu học, THCS;*

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 142/TTr-PKT ngày 02/10/2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa trẻ mẫu giáo, chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật năm học 2024-2025 cho các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trực thuộc xã Hải Quang, số tiền: 390.932.000 đồng (Ba trăm chín mươi triệu chín trăm ba mươi hai nghìn đồng).

(Danh sách chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Nguồn kinh phí: Nguồn bổ sung có mục tiêu.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được bổ sung. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện dự toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Hiệu trưởng các trường học có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo, ủy viên UBND xã;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS;
- PGD số 7 - KBNN Khu vực V;
- Như Điều 3;
- Lưu: Văn thư, Phòng KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)
Trần Đức Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI QUANG

DANH SÁCH CẤP BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ
HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM TỪ 3-5 TUỔI

CHÍNH SÁCH VỀ GIÁO DỤC VÀ GIẢI QUYẾT TẠT NĂM HỌC 2024-2025 CHO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC, THCS

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của UBND xã Hải Quang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị	Kinh phí miễn giảm học phí		Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập		Kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em từ 3-5 tuổi		Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật		Kinh phí cấp bổ sung năm 2025 (Mã nguồn 12 - Kinh phí không thực hiện tự chủ)
		Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	$9 = (1+2+...+8)$
1	Trường Mầm non Hải Tây	33.840.000	41.625.000	2.400.000		3.840.000	4.000.000			85.705.000
2	Trường Mầm non Hải Quang	37.800.000	48.150.000	600.000	750.000	1.280.000	1.600.000			90.180.000
3	Trường Mầm non Hải Đông	45.000.000	55.800.000							100.800.000
4	Trường Tiểu học Hải Tây			8.400.000	5.250.000			7.488.000		21.138.000
5	Trường Tiểu học Hải Quang			3.000.000	3.750.000				9.360.000	16.110.000
6	Trường Tiểu học Hải Đông			3.000.000	2.250.000					5.250.000
7	Trường Trung học cơ sở Hải Tây	3.360.000	3.325.000	5.400.000	3.000.000					15.085.000
8	Trường Trung học cơ sở Hải Quang	5.040.000	6.475.000	8.400.000	9.750.000			7.488.000	9.360.000	46.513.000
9	Trường Trung học cơ sở Hải Đông	2.436.000	1.715.000	3.000.000	3.000.000					10.151.000
	Tổng cộng	127.476.000	157.090.000	34.200.000	27.750.000	5.120.000	5.600.000	14.976.000	18.720.000	390.932.000